DÉPOT LÉGAL

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE Nº 48787

SỐ 1068 — NĂM THỨ MƯỜI MỘT — MỖI SỐ 0$04 — 丁丑年 三月初五日 — NGÀY THỨ NĂM 15 AVRIL 1937

GIÁ BÁN
ĐÔNG-PHÁP | NGOẠI-QUỐC
Một năm [illegible] | [illegible]
Sáu tháng [illegible] | [illegible]
Ba tháng [illegible] | [illegible]
Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, cứ thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN 聲 民

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN
Mỗi tuần xuất-bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY
BÁO-QUÁN số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 23
Giây thép: TIENGDAN HUE

Lời nói đúng là vị thuốc.

(Triệu-Lương)

Tôi và báo Tiếng-Dân với đoạn lịch-sử Dân-viện Trung-kỳ

HUỲNH-THÚC-KHÁNG

(Tiếp theo và hết)

TIẾNG-DÂN đối với viện Dân biểu sau khi tôi đã từ chức

Đoạn lịch sử dân biểu của tôi trong 27 tháng (Juillet 1926 — Octobre 1928), như kể công việc chỉ có việc toàn viện phản kháng tờ thông tư Novembre 1926 rồi đến việc tôi từ chức, ngoài ra chả có việc gì. Mà trong 27 tháng đó, *Tiếng-dân* có dính dáng chỉ 14 tháng (10 Août 1927 — 10 Août 1928), chỉ đăng biên bản của dân viện về phần ông chủ nó có 1 kỳ hội năm 1927 mà thôi. Trước kia báo chưa ra đời, mà đến kỳ hội năm 1928 về sau đã về phần ông Nguyễn-Trác, nhưng trong mấy năm kế tiếp đó (1929 — 1932), *Tiếng-dân* vẫn đăng biên bản của viện như trước (do ông nghị trưởng đưa lại) không đổi thái độ chút nào; vì tôi đã ra viện rồi mà viện vẫn còn giữ bản sắc, anh em trong viện còn có vẻ nhứt trí, nhân dân ngoài còn gởi chút lòng tín nhiệm, chính *Tiếng-dân* cũng chưa hẳn tuyệt vọng, dầu là dân viện vì quyền hạn và tình thế, không làm được việc gì thỏa lòng nguyện vọng của dân.

Cả hoàn cảnh và bản thân của Dân viện thay đổi khác trước

Viện Dân biểu Trung kỳ là con đẻ của tờ hiệp ước Nov. 1925. Từ đức Bảo đại hồi loan thân chánh (1932), có tờ dụ hủy tờ hiệp ước ấy, viện Dân biểu lại thuộc dưới quyền bộ Lại, như hội đồng Tư phỏng ngày trước, không còn trực tiếp với tòa Khâm; từ đó mỗi kỳ hội đồng, không có quan Khâm chủ tọa như mấy năm về trước. Đấy là cái chứng rõ ràng — chưa nói hay dở — ai cũng thấy trường hiệp của Dân viện khác với trước là thế nào.

Rồi kế đó, nào nghị trưởng có mang cái chức thượng thơ, tham dự vào hội đồng Thượng thơ, lương tháng đến 400$, rồi viện có ban thường trực, cả nghị trưởng, thơ ký và hội đồng thường trực, mỗi tháng bổng đến 4, 5 trăm, tựu trung thức bề ngoài thì dân viện có vẻ vang hơn trước nhiều, song nhân mấy cái ghế có xu đó mà trong viện có chia chia rẽ. Rồi tự trong viện, chia bè lập phái chỉ trích lẫn nhau (xin miễn kể sự thực), tự thân Dân viện đã không giữ được tư cách xứng đáng, mà nhân dân, nhứt là phái thanh niên trí thức, không chỉ không gởi chút hy vọng nào mà trở xem như cái trò «tranh danh lợi bảo». Đó là chưa kể việc xin ngôi thứ trong các tiệc cùng mua thăm nọ kia.

Một điều mà phần đông nhân dân bất mãn, chính trong các ông dân biểu có kẻ phàn nàn, là mấy kỳ hội đồng, biên bản chữa đi chữa lại, có khi sau ngày hội đồng trót tháng mà biên bản làm chưa xong, thì còn trách *Tiếng-dân* không đăng biên bản là trách thế nào chớ?

Bởi vậy nên từ đó (1932) trở đi, nhà báo được vào dự thính các phiên nhóm, *Tiếng-dân* chỉ đăng theo lời thuật của phái viên có đi dự thính trong kỳ hội đó mà không đăng biên bản và tôi giám nói chắc rằng không tờ báo nào tường thuật các phiên Hội-đồng Dân-viện tường tận bằng báo T. D.. Còn diễn văn thì kỳ hội nào cũng có đăng chiếu lệ như trước, không bỏ bài nào, nhưng chỉ xem là thổ sản, cơm tẻ, không muốn phê bình nữa.

Đấy, bản thân của Dân viện sau nầy khác với trước kia là vậy đó — không nói trước kia làm được việc gì, song từ năm 1931 về trước, viện còn có vẻ nhứt trí — bản thân của viện đã khác trước thì tờ báo là cơ quan ngôn luận trong xứ chú trọng về sự thực, theo sự thực mà ghi chép bày giải, tất không sao giống với ngày trước, ấy là cái lẽ tự nhiên. Vậy xin nói thực rằng:

Cái cây đứt rễ thì có mưa móc cũng không tươi, miếng gỗ đã mục thì có thợ khéo thế nào cũng không chạm trổ cho nên hình. Nếu bản thân Dân viện mà cứ diễn cái trò tranh tiền dành lợi, rẽ đảng chia phe, người trong viện không giữ cái tư cách chung cho toàn thể thì có trăm tờ báo cứ hằng ngày tán dương mấy quan nghị luôn, nhân dân vẫn không để hy vọng vào mà giá trị của viện vẫn mỗi ngày mỗi trụt, trừ ra có nghe đít cua, và ăn tiệc là vinh dự thôi.

Kỳ tổng tuyển cử sắp đến, trông cả ai là người ra ứng cử và ai có quyền bầu cử nên lưu ý.

H. T. K.

Lời than phiền của cai Equipe de ligne Vinh - Napé

Con đường Lục lộ số 8 từ Đò-Hào tới Km. 112 Napé, là đường miền sơn-cước, sở Lục-lộ có đặt người Chef de chantier để trông coi công việc. Lâu nay đã 5, 6 người chef coi sóc, không xảy ra việc gì cả.

Năm nay có ông chef mới H. V.-M ở Quảng-trị đổi ra, làm nhiều điều mà các Cai và phu lấy làm bất bình, như:

Ông đi tournée lần đầu, bảo các Cai góp tiền lương nhiều ít để mua dầu mỡ vào xe; bắt phu chặt củi chở về nấu; khi đi xe đạp, lên đèo cứ ngồi trên xe bắt phu đẩy, khi xuống bắt phu kéo, nếu chậm chờ là bị tát...

Việc nầy các Cai và phu đã có đơn kêu với ôn Phochan Clavel cùng các quan chánh Lục-lộ Hà-tĩnh và Vinh mà chưa được ơn xét xử ra sao.

Theo lời các Cai thì đường rừng nước độc, vật thực cao giá, lương không bao nhiêu, mỗi Cai có 6 tên phu, phải chia đường đất ra chặt cây cắt cỏ, làm mương nước và đường, cỡ Biên-hòa mỗi kíp 3 tên phu, phải một ngày cho được sáu mươi thước (60 m.) trường, làm hết sức cũng được 40m., công việc như vậy có dư công phu và thì giờ đâu mà buộc phải đi đốn củi và đẩy xe! ... mà có kêu nài lại bị làm signaler đuổi..!

Lời than phiền trên, mong nhà đương cuộc xét hư thực mà thương đến người làm việc khó nhọc.

Nghệ thân

CHUYỆN ĐỜI

Gởi đơn cho... Trời

Ở thành Pavie bên Ý đại-lợi trong khi soạn các thơ từ, nhà bưu điện có được một phong thơ mà cái địa chỉ có hơi lạ. Phong thơ ấy đề gởi cho: «Đức Chúa Trời, ở Thiên đàng».

Vì thấy lạ như vậy, mà cũng không biết gởi chuyến xe nào cho tới Thiên đàng, nên nhà bưu điện mới mở ra xem. Thì ra một lá đơn viết đúng theo thể lệ, của một anh chàng nọ dưng lên đức Chúa Trời. Trong đơn anh ta nói đầu đuôi bị hỏa tai thiệt hại thế nào, rồi sau xin Ngài gởi cho anh ta một món tiền là 1 000 quan để cứu với anh ta và gia quyến.

Sở Bưu điện thấy vậy bèn trao lá đơn lạ đời kia cho một hội Lạc thiện. Hội Lạc thiện mở một cuộc điều tra tường tận, biết rõ việc ấy là đích xác, bèn cấp cho anh chàng nọ 500 quan.

Nhưng chớ phải anh chàng ta được 500 quan mà bằng lòng đâu. Cách ít bữa sau nhà bưu điện cũng được một bức thơ gởi cho «Chúa Trời» nữa; trong ấy anh chàng ta cám ơn Chúa Trời và cho hay rằng anh ta còn thiếu 500 quan nữa.

Cái câu chuyện của anh chàng Ý này rõ thật xưa nay chưa thấy, vì ai lại có gởi thơ cho Thiên đình bao giờ! Nhưng nó có thể không lạ là vì anh chàng kia là một người nông dân ngu dốt, nghe họ nói có Chúa Trời, có Thiên đình thì gởi đi, chớ không hề phân biệt cái nước Thiên đường kia với nước Ý đại-lợi nọ là hai nước khác hẳn, mà cái nước Thiên đường chỉ có chăng là có ở trong não những người đi đạo mà thôi. Họ đã thiệt thà chất phác như vậy, nên trong cơn ngặt nghèo họ liền nghĩ đến cách kêu cứu với đức Chúa Trời thì cũng chẳng gì là lạ.

Lạ là cái cử chỉ của hội Lạc thiện. Bức thơ kia nào có phải gởi tới cho hội Lạc thiện đâu, thì mắc mớ chi mà hội Lạc thiện phải chấp, lại gởi tiền cho. Giá như ở bên ta, mỗi khi ai có bị một việc gì rủi ro mà muốn cầu cứu với các hội Lạc thiện, thì đi lại cho chết cả mòn đường, trải qua tay ông hội viên nầy, ông hội trưởng nọ, mà chưa toan ăn, nếu là gởi một lá đơn trống giữa trời như chuyện bên Ý.

[illegible]

ÔNG VARENNE ĐI MỘT VÒNG RỒI MỚI VỀ PHÁP

Quan nguyên Toàn quyền A Varenne, đại biểu Bắc-kỳ ở Thượng hội đồng thuộc địa, qua tạ trên tháng nay, có sang Vân nam, Quảng tây, ngày 5 Avril đã trở vào tới Saigon.

Ngày 13 Avril ông đáp tàu đi Hương cảng, Quảng đông, Nam kinh, Thượng hải, Bắc kinh, rồi qua Nhật, thẳng qua Huê kỳ. Ngày 12 Juin sẽ đáp tàu ở Nữu ước về Pháp.

Phải chăng muôn lường gạt?

(Chủ mỏ thép thắng đồng người Nhật đuổi thầu khoán và hơn một trăm phu!)

Độ cám ngoái «*Tiếng Dân*» đã đăng việc mấy trăm phu ở mỏ thép (manganèse) làng Xuân-lôi ở giộng núi Thiên nhẫn, thuộc huyện Nam đàn (Nghệ an), bị quỵt tiền công đòi mãi không được; có người làm công đến hàng tháng mà không lãnh được xu nào, ông chủ đi đâu vắng!

Trong không bao lâu, chủ mỏ lại cho một người thầu khoán khác thầu lại (sous traitant). Người nầy nhận khai, song phu phen ở miền ấy, vì trước bị quỵt không giám đi làm, nên phải mộ phu làm mỏ (coolies mineurs) ở Huế ra và ở phủ Diễn vào, cả thảy có đến trên trăm người. Người thầu khoán lại nầy cũng phu làm đã ba bốn tháng trời, tốn có bạc ngàn, mà chủ mỏ ông chưa giả cho đồng nào. Thì bỗng nhiên hôm 15 Mars 1937 vừa rồi, ba người Nhật bản đi cùng mấy người nhà của ông chủ mỏ lên Xuân lôi, bảo người thầu khoán kia và trên một trăm coolies ấy phải dừng việc ngay, vì theo như mấy người nhà ông chủ nói thì mỏ nầy chủ đã nhượng lại cho người Nhật rồi!

Thấy việc như sét đánh, người thầu khoán nhất định không nghe, lấy cớ rằng chủ không lên báo thì tiền nữa cũng phải có giấy mới được! Và chăng, theo trong giao kèo thì khi chủ mỏ muốn cắt việc người thầu thì phải trả tiền đầy đủ và phải báo trước 15 ngày mới được; cương nầy đã bị bức hiếp như vậy mà người Nhật mắng nhiếc tàn tệ, nên liền chạy lên trình đồn Hoành sơn, thuộc tổng Nam kim (Nam đàn). Người thầu khoán rất lấy làm bất bình, muốn đối phó lại với người Nhật, song bị quan đồn ngăn cản. Đến chiều hôm sau, quan đồn mới tới mỏ làm biên bản.

Người thầu khoán biên thơ báo cho chủ mỏ việc làm ngang ngược trái phép như thế, không thấy chủ trả lời; lại gởi thơ bảo đảm, thấy chủ cũng im phăng phắc! Bất đắc dĩ đến hôm 29 Mars, người thầu khoán nầy lại phải lên trình đồn dẹp đuổi và dọn hết đồ đạc về tỉnh. Còn hơn một trăm phu nầy thì không được dùng nữa cũng phải bơ vơ thất nghiệp?

Nhà tư bản dùng thủ đoạn áo nghiệt như thế, thì người thầu khoán kia và hàng trăm phu phen cần thân khi nào người? Nghe đâu nhà thầu khoán nầy sắp đem việc nhờ pháp luật phân xử. Không biết đàn công lý có thấu đến chỗ éo hành của người mạnh đối với người yếu nầy không?

Dân nguyện

LẠI MỘT NGƯỜI LÍNH BẮN VÀO MÌNH TỰ SÁT

Một người lính khố xanh ở Hà-đông bắn súng vào mình tự sát, chuyện mới đây. Thì hôm 5 Avril vừa rồi, một người lính cơ tên Nguyễn Dũng đương chức tại huyện Quế dương (Bắc ninh) cũng dùng súng bắn vào mình tự tử! Viên đạn đi mạnh xiên qua lưng, Dũng chết liền.

Chưa biết nguyên nhân vì đâu.

TIN THẾ GIỚI

VỤ XUNG ĐỘT GIỮA QUÂN NAM-KINH VÀ QUÂN TỨ-XUYÊN ĐÃ QUA

Nam-kinh, 7 Avril. — Viên chủ tịch tỉnh Tứ-xuyên là đại tướng Lưu-Tương đã hoàn toàn thừa nhận sáu điều đề nghị của Tổng-trưởng bộ binh là Hà-ứng-Khâm. Tuy những điều đề nghị ấy chưa công bố song người ta cũng có thể đoán biết đại khái không gì khác hơn là hoạch định cái quyền hạn của Chính-phủ ở Trùng-khánh và các quân đội Tứ-xuyên.

Bản hiệp định của hai bên đính lập với nhau có một khoản rất nên để ý là: thừa nhận cho Nam-kinh khoáng triển thế lực tài chính và quân sự ở Tứ-xuyên.

Thế lại là một bước nữa trên con đường hiệp nhứt Trung-hoa: tỉnh Tứ-xuyên mấy lâu biệt thành một khu vực bán độc lập như Quảng-đông, nay đã gần lọt vào tay Chính-phủ Nam-kinh.

VƯƠNG-SỦNG-HUỆ THẾ CHO TƯỞNG-GIỚI-THẠCH

Nam kinh, 7 Avril. — Hôm qua Tổng-trưởng Ngoại giao đã chính thức kiêm lãnh chức Hành chính Viện trưởng thế cho Tưởng-giới Thạch xin nghỉ thêm hai tháng nữa.

NHỰT PHÁI 7 CHIẾC CHIẾN HẠM TỚI SAN-ĐẦU

Hương-cảng, 7 4. — Không biết vì ý gì, chính-phủ Nhựt mới phái một đoàn chiến hạm 7 chiếc tới đậu ngay trước cửa biển Sán-đầu ở Hoa-nam. Liền đó có nhiều tin tức huyên truyền sôi nổi cả thành phố, đại ý nói rằng quân Nhựt toan mưu đồ những việc lớn lao quan hệ ở San-đầu. Nhà đương cuộc Tàu đã lo bố-phòng một cách nghiêm mật để ngăn ngừa những việc không may có thể xảy tới.

... VÀ RA TAY YỂM BÁCH HOA-BẮC

Bắc-bình, 7-4. — Vì thấy Nam kinh với quân Cộng Tây-bắc lo đàm định hiệp tác với nhau để chống Nhựt, Nhựt sợ một mai cuộc hiệp tác ấy thiệt hiện sẽ bất lợi cho mình, nên ngay bây giờ họ đã chuẩn bị dùng võ lực yểm bách xứ Hoa-bắc về mọi phương diện.

Vì vậy tình hình Hoa-bắc bỗng trở nên nghiêm trọng khác thường.

TRƯỚC CUỘC TUYỂN CỬ NGHỊ-VIÊN Ở NHẬT

Đông-kinh, 8 Avril. — Như tin đã đăng trước, vì nghị viện không đồng ý với Chính phủ nên bị giải tán, mà sắp có cuộc tuyển cử nghị viên mới.

Theo thông tấn *Domei*, thì đại biểu các đảng chính-trị đã hội để tranh biện về chương trình ứng cử tại tòa xã trưởng. Viên tổng thư ký đảng Dân chính Seiyukai), Ando tuyên bố rằng nếu chính phủ cứ đeo theo một chính sách, thì không còn mong mỏi gì về tương lai của Chính-phủ lập hiến, mà sẽ có chế độ phát xít thay thế. Cảnh binh ngăn không cho ông Ando đọc hết bài diễn văn của ông; Ủy-ban chấp hành đảng Dân chính đã phản kháng với Tổng-trưởng Nội-vụ, lấy cớ là xâm phạm đến quyền tự do ngôn luận một cách trái phép.

NƯỚC PHÁP VỚI VIỆC TÂY-BAN-NHA

Paris, 9 Avril. — Trong quan giới người ta cực lực cải chính những tin đồn của các báo ngoại quốc và một đôi tờ báo Pháp về phe phản đối chính phủ.

Theo những tin đồn ấy, thì nước Pháp còn đưa binh lính chạy sang qua sang Tây-ban-nha, trái với các khoản đoan ước quốc tế.

Có tờ thông tư nhắc lại thái độ nước Pháp đối với cuộc nội loạn Tây-ban-nha: «Nước Pháp xướng ra việc bất can thiệp vào việc nội trị Tây-ban-nha, và đã đồng ý với nước Anh mà đặt các ban kiểm tra. Những nhà quan sát độc lập đều công nhận là nước Pháp vẫn giữ đúng lời đoan ước của mình, mà những lời cáo kia không có chút bằng cớ nào hết.»

THỨ TƯ TUẦN TỚI SẼ THI HÀNH CUỘC KIỂM SÁT BIÊN-GIỚI TÂY-BAN NHA

Londres 9 Avril. — Theo tin chắc chắn thì trong đêm thứ tư tuần tới, tức là đêm 14-15 Avril, sẽ thi hành cuộc kiểm sát biên giới Tây-ban-nha cả trên bộ và cả ngoài biển.

Ngoài trừ số 130 sĩ quan Anh kiểm sát ở biên giới Pháp — Tây-ban-nha, 6 người coi chừng trong khu vực Gibraltar và 15 550 người dự cuộc canh phòng ở ngoài biển.

(Xem qua trang 4 cột 1)

Sở hỏa xa nên lưu ý mà chỉnh đốn lại thế nào

Nhịp hội chợ Huế năm nay, có nhiều dân quê ở các tỉnh xa về xem, phần đông có lời than phiền về sự đi xe hỏa, nhứt là hành khách hạng tư.

Họ nói: 1) Thường thường toa xe hạng tư, ngày thường cũng đông khách, kẻ ngồi, người đứng, chen chúc nhau không có chỗ hở, mà những ngày hội chợ lại càng đông hơn; khổ nhứt là người ở trong Phan thiết, Nha trang ra, và ở ngoài Thanh hóa vào. Đi cả ngày đêm trên xe, mà không có chỗ ngồi, mệt nhọc hết sức! Đến nỗi nghỉ đôi ngày mà chưa lại sức, còn ngày đêm mà coi!

Vậy trông sở hỏa xa chỉnh đốn chăm sóc đến hành khách hạng tư, như đông người thì thêm toa, ít nữa là người có một chỗ ngồi.

2) Đi đường xa tất khát nước, mà nhà hàng trên xe bán cái gì cũng đắt xấp đôi, xấp ba, cung cho khách sang, đến khách hạng tư như lao nông thì có tiền đâu mà xài món hàng đắt ấy. Như nước lã mà một ly đến hai xu (0$02). Vậy mà đến ga nào nghỉ vài phút, có bọn bán nước chè, trái cây và bánh v. v., thì bị người coi sóc xua đuổi, hành khách nghèo trên xe đành phải nhịn khát!

3) Người nhà quê phần đông chưa thạo việc đi xe, khi lên xe, xuống xe, và gánh hàng, xách gói, có vẻ lôi thôi, đáng lẽ người coi sóc bày vẽ cho họ, cái nầy nhiều khi hối thúc, lại có khi bị tát, mất vẻ từ tế.

Mấy hạng sang như nhứt, nhì, dầu nhiều tiền mà lắm khi bỏ trống; đến cái hạng tư, hành khách bình dân và lao động nầy không chuyến nào là không đông. Sở hỏa xa có bản thống kê, chắc đã biết phần đại đa số nầy bỏn vào sở thu của sở ấy chiếm phần lớn. Vậy mà cách đối đãi trên, rõ còn khuyết điểm nhiều. Sở hỏa xa nên sửa đổi thế nào cho khỏi tiếng phàn nàn trên.

Kh. d. đường

Quan Khâm-sứ Trung kỳ Graffeuil sẽ tới Huế

Quan Khâm sứ Trung kỳ Graffeuil về Pháp nghỉ, đã trở sang nhậm chức cũ. Ngày 11 Avril đã đến Saigon, quan quyền Khâm sứ Guillemain thay mặt cho toàn thể xứ nầy đánh điện chào ngài, ngài có bức điện trả lời một cách ân cần và định tới 16-4 sẽ đi xe lửa ra tới Huế.

Các công sở nghỉ thêm chiều thứ bảy

Quan Toàn quyền Brévié đã ra nghị định thi hành «tuần lễ Anh» (semaine anglaise) ở Đông dương.

Kể từ 10 Avril trở đi, các công sở làm việc, buổi mai: 7h30 đến 11 45, buổi chiều: 14h30 đến 17h30, Ngày thứ bảy: 7h30 đến 11h15; buổi chiều nghỉ.

https://tieulun.hopto.org

Một phiên nhóm bất thường của Liên hữu Báo giới Nam kỳ

Trước khi ông Godart xuống tàu về Pháp, hội Liên hữu báo giới quốc âm ở Nam kỳ có tổ chức một tiệc trà tiễn hành ngài. Đã có thơ mời, nhưng sau ông Godart lại từ mà không đến. Nhân đó hội Báo giới cho rằng do Chính phủ Nam kỳ can thiệp mà ngăn..., nên có quyết nghị không đi theo quan Thống Đốc Pagès trong các cuộc kinh lý.

Sau đó trong Liên hữu lại có người phản đối thái độ ấy của ban trị sự. Vì vậy mà mới có một cuộc hội đồng bất thường ngày 3 Avril. Ông hội trưởng Nguyễn-văn-Sâm có đọc một tờ bày tỏ công việc. Rút cục hội nghị cũng bỏ phiếu tín nhiệm ban trị sự.

Thợ đình công

Thợ hãng Ba-son ở Namkỳ

Hôm 6 Avril, trên 600 thợ làm ở sở đóng tàu Ba-son (Nam-kỳ) rủ nhau làm reo nữa.

Làm reo lần nầy, vì có mấy thợ bị đuổi sao đó, lại phản đối sự đổi giờ bắt họ làm trưa mà không thêm tiền công, v. v...

Thợ cưa ở Hai-phòng

Hơn 400 thợ cưa ở Haiphong đình công yêu cầu tăng tiền công v. v.. Nhà chuyên trách điều đình mà các chủ xưởng không theo được, nên chiều 7 Avril, tất thảy thợ lại rủ nằm nhà.

Lại trận cháy to ở Hanoi

Số thiệt hại hơn 10 vạn!

Lúc 5 giờ sáng 6 Avril, một trận cháy xảy ra ở phố hàng Bồ Hanoi, không kém gì trận cháy trong Nam vừa rồi.

Cháy từ khi ấy đến 7 giờ mai, làm tiệm hiệu Chấn - Phát, là hiệu buôn bán to nhất, nào cau khô, sừng tê - giác, Yến - quang, Sâm, nhung... đều ra tro cả.

Thiệt hại trên 10 vạn bạc.

Trong khi chữa, có một người lính cứu hỏa và 1 người lính khố xanh bị thương ở mặt, phải chở đi nhà thương.

TRẦN - KHUY VÀ MẤY NGƯỜI NỮA ĐÃ ĐƯỢC THA BỔNG

Bài « Cái lụy không ngờ » đăng T. D. số 1037 ra ngày 25-3-37, trong có nói chuyện bọn Trần - Khuy, Nguyễn-đức-Liên, Nguyễn - Kinh, Lê-Nghiêm và Lê-Lý ở làng Thi-phổ nhì; Bùi-Bình, Lê-Quang, Lê-Quỳnh làng Minh-tân, bị bắt về phủ Mộ-Đức (Quảng - Ngãi) giam xét; sau một độ xét hỏi, Trần-Khuy bị giải về lao tỉnh giam cứu.

Thượng tuần tháng Avril nầy, xét ra vô can, nên Khuy được ra khỏi lao và cả bọn mấy người đều được tha cả.

P. V.

Tháng trước đây người ta gọi tôi là

DA CÓC

Bây giờ nước da tôi đã sáng sủa tươi đẹp lạ thường

Hàng nghìn người đàn bà có nước da xấu quá đã trở nên mịn màng một cách đơn giản và mới.

Bao nhiêu năm, các nhà chuyên môn đã nghiệm só da nhận rằng chất dầu ở trong Crème Tokalon làm cho da vàng, trắng mà không nhờn. Chất dầu đó ngấm vào những lỗ chân lông ở mặt mà làm mất những bụi bẩn dính vào da mà xà-phòng và nước rửa cũng không sạch. Những chấm đen ở mặt sẽ mất hết. Crème Tokalon màu trắng có nhiều chất bổ nuôi da làm cho da mặt tươi đẹp, trắng trẻo, mịn màng.

Nếu dùng không thấy kết quả mỹ mãn, sẽ lấy lại tiền.

Đại-lý độc-quyền:

TRUNG-KỲ và AI-LAO

Hiệu dầu Khuynh-Diệp ở Bến-Ngự HUẾ ở Huế, bán sỉ bán lẻ tại các hiệu A B.C. (An Bon Choix): Đường Paul Bert, An-Cựu, Chợ-Mới (Vỹ-Giạ).

Cuộc đại-chiến sau nầy với Tình-thế Đông-dương

(Tiếp theo)

Tại sao dân Đức lại ăn bánh mì đen (sarrasin), cải, và uống rượu bia cả đời, trong lúc người nước khác xơi bánh trắng, uống rượu chát dư dật; trong lúc dân Đức nhịn cà phê, ăn đường làm bằng củ cải, thì ở Nam Mỹ lại đem đốt vô số cà phê, và đổ vô số đường?

«Người Đức phải tìm cách làm cho họ sung sướng hơn lên một tí, họ phải tìm cách di dân chứ không lẽ để trong ít lâu nữa, họ chết chẹt và chết đói trên khoảng đất bé ti ấy.

«Huống chi, một công hai chuyện, đưa người vào các xưởng quân nhu, chấn hưng binh khí kỹ nghệ cũng là một cách cứu vãn nạn thất nghiệp và tình hình khủng hoảng bề trong. Người ta nói rất ngộ rằng: « Hit-le, không có lúa mà nuôi sống dân Đức, nên nuôi họ bằng cái chí phục thù và những giấc mộng vàng! », mà Nhật Ý cũng sẵn mối dã tâm ấy.

— Cái lối quân cấp bất công ấy, có thể nào giữ mãi hòa bình được không?

— Vì thế mà tôi thử đưa một phương châm giải cứu: Sao Pháp, Anh, Mỹ không nhường lại cho Đức một ít đất thực dân?

— Phương thuốc tạm thời, nó cải đỡ một lúc mà sau làm cho người bệnh đau thêm!

« Giả như Pháp có thể nhường cho Đức một miếng thuộc địa, Đông-dương chẳng hạn... »

Tôi giật mình. Trung - tá cười vang rồi tiếp:

— Chưa chi đã dùng mình! Nhưng anh cứ yên tâm, chúng tôi không nhường miếng đất nào đâu. Sau khi nhường, nhận đất rồi, phỏng Đức đã bằng lòng chưa? Họ còn đòi hỏi nữa. Có bồ gạo, không lẽ tôi cứ đong lần đong hồi cho anh hàng xóm thiếu thốn, cho đến ngày tôi phải chết đói sao?

« Người Đức muốn dư dã, xin đi đánh giựt kẻ khác, kẻ yếu. Luật đào thải dù là tàn khốc đến đâu cũng là luật tự nhiên.

«Nước Pháp tôi khi nào cũng hết sức chiến đấu, nên bị ăn hiếp. Huống hồ ngoài cái vấn đề sinh tồn ra, Đức còn nuôi cái chí báo thù. Nếu nhường đất, còn chi là thể diện, và công lao của người trước đi lấy đất?

Lia thịt cho cọp ăn, nuôi cọp thêm mạnh để cọp ăn mình, điều ấy quá điên cuồng.

— Trung-tá nói đúng lắm, chắc là Pháp không chịu nhường nhịn. Còn một vấn đề làm cho tôi bối rối không cùng: Có chiến tranh, cố nhiên Pháp với Đức đối đầu nhau; chắc rằng hai nước sẽ đem hết thực lực ra mà chọi nhau chứ không dư công dư sức mà lo đến chỗ ngoài nghìn dặm. Phía Đông-nam, có lẽ Pháp còn đương đầu với Ý.

«40 triệu người Pháp có giữ được phần thắng lợi trước một trăm triệu người Đức Ý hợp lại, hay ít ra cũng 60 triệu người Đức không?

— Điều ấy bọn nhà binh chúng tôi lo như lo ăn lo mặc. Nó phức tạp quá, muốn trả lời cần phải chia ra mà nghiên cứu.

«Trước hết tôi xin nhắc qua một chuyện: Năm kia, trước thái độ ngang tàng của Hit-le, đem quân đóng ở địa phận sông Rhin, tuyên bố không trả nợ) Pháp xuýt ra lệnh tổng động binh và công kích Đức, lần nầy có dự bị bằn hỏi chứ không «ẩu» như hồi 1870. Quân giới ưng đánh, nhưng nhân dân còn ghê tởm giặc giã, không nhiệt liệt tán thành. Cuộc liên kết với Nga đương lở dở; hỏi ý kiến Anh, Anh tỏ thái độ lạnh lùng và lại có chiều muốn binh vực Đức. Điều ấy người ta nên ngờ trước, vì từ thế kỷ thứ XIV đến giờ, chánh sách đối ngoại của Anh chỉ theo một con đường: quân bình lực lượng ở Âu-châu (Equilibre européen). Để cho các nước được ngang sức dè dặng co nhau, tức là giữ bá quyền cho mình, không lo có một chủ nào cạnh tranh với mình trên mặt biển. Cái thâm tâm của họ là thế, không nên tin nơi lời hứa trước của họ. Năm 1914, khai chiến với Đức không phải vì thấy Đức không trọng đều ước bất xâm phạm, không phải vì cảm tình với Pháp, mà chính là vì sự thương mại và nghề hàng hải của Đức đã tiến bộ rất mau chóng, cạnh tranh với Anh một cách gắt gao.

« Tôi đã lạc đề hết một khúc.

« Nước Đức hồi bấy giờ quân lực còn kém Pháp xa, Ý thì chưa thân thiện với Đức và nhứt là chưa có cái khiếu tự cao tự đại như sau khi thắng A.

«Nếu Pháp được Anh và quốc dân ủng hộ thì bây giờ chiến tranh đã bùng ra mà phần thắng về bên nào tất ai cũng biết.

« Từ ấy đến nay Đức hết sức làm thêm binh khí, chứa lương thực và tăng quân số. Nhưng chúng tôi không thấy họ sửa soạn rầm rộ mà khủng khiếp, nên biết rằng sau hòa ước 1919, các nhà chuyên môn binh bị đã biết trước có ngày nay, cho nên quân đội Pháp chỉnh đốn đã từ lâu, đó là một đều lợi kể về quân khí, tuy Đức sản xuất hằng năm nhiều lắm, nhưng tổng cọng số mục cũng chưa bằng của Pháp. Nếu quân Đức to chắc mập mạnh thì quân Pháp lại dày can đảm và nhiệt thành, một đều mà xưa nay ai cũng công nhận. Hạm đội hải quân của Đức gần kịp Pháp, trái lại không quân còn kém xa. Về số phi-cơ Pháp bằng Nga, kém Anh, nhưng phi-tướng đều là những tay thuần luyện, đầy quả cảm, đáng làm hậu sinh cho Guynemer, Fonck, Đỗ-hữu-Vị; kể về giá trị tôi sắp không quân Nga và Pháp vào bực nhất. (Còn nữa)

H. NGUYÊN-LÝ

THƠ TÍN

Cùng ô. Nguyễn - Hàm Takéo

Được mandat 5$00 ông trả tiền báo đến 10-3-37.

Ô. Lê mậu Điều Cửa Sót Hàtịnh

Được mandat 3$00 ông trả đủ tiền báo đến 31-10-37.

Ô. Bất mê tín Thanh-hóa

Được bài « trước hiệu thần » của ông. Chuyện thần quyền ấy, không nên thuật làm gì, vô ích.

T. D.

XỔ SỐ QUỐC-TRÁI

Ngày 1er-3-37 tại Hanoi

(Lần thứ 60)

4 số được trúng 1000p.

60.184 60.102 83 848 108 014

20 số trúng 500p.

269	675	7.342	8 327
8 504	11 201	15.660	32.271
41 707	50 184	51 762	53.227
57.454	69.306	75 573	78.333
80.490	87 444	91.769	97.370
101 796	104 302	105 698	106.051
	107 689	112.190	

Những số sau nầy trúng 100$:

129	3 718	7 945	12 209	15 677
231	3 829	8 468	12 228	15 890
271	4 211	8 642	12 261	15 948
337	4 221	8 713	12 396	16 033
366	4 344	8 761	12 416	16 265
474	4 377	8 837	12 779	16 486
698	4 381	8 942	12 819	16 766
726	4 445	8 957	12 834	17 079
1 024	5 205	8 996	12 969	17 096
1 028	5 235	9 018	13 058	17 252
1 068	5 281	9 140	13 069	17 777
1 253	5 328	9 327	13 182	17 889
1 442	5 392	9 399	13 348	17 897
1 443	5 411	9 606	13 413	17 973
1 510	5 524	9 613	13 496	18 015
1 637	5 622	9 637	13 757	18 320
1 885	5 772	9 642	13 881	18 480
1 934	6 002	9 652	13 906	18 616
2 281	6 024	9 714	14 051	18 756
2 306	6 036	9 725	14 116	18 818
2 343	6 045	10 113	14 141	18 882
2 402	6 198	10 178	14 366	19 054
2 431	6 293	10 247	14 457	19 086
2 497	6 681	10 405	14 576	19 114
2 554	6 815	10 577	14 776	19 241
2 650	7 270	10 681	14 957	19 249
2 866	7 549	11 049	14 961	19 334
3 045	7 550	11 135	15 077	19 497
3 185	7 614	11 605	15 115	19 577
3 285	7 695	11 692	15 328	19 620
3 339	7 704	11 737	15 450	19 830
3 341	7 723	11 766	15 612	20 076
3 417	7 835	12 009	15 713	20 086
3 425	7 853	12 189	15 720	20 211

(Còn nữa)

Một tin lạ

Hitler vừa đánh điện tín sang Đông Dương đặt commande ở hiệu

Tân - Hưng

5 bis, phố Hàng Gai — HANOI 5 000 cái mũ Marque Tricolore và Eléphant để phát cho đội quân phi-cơ dùng, cho được đặc sắc hơn các nước.

Hiệu PHÚC-THỊNH, 143 Rue Paul Bert HUẾ có đứng làm Đại-lý bán thứ mũ ấy và có bán đủ các thứ hàng tạp hóa, ngoại quốc, giá hạ.

HERMES BABY

là kiểu máy đánh chữ có thể đánh được chữ tây và Quốc - ngữ

Rẻ *(Giá có 80$)*

Bén *(làm toàn bằng thép)*

Đẹp *(kiểu tối tân, chữ khéo và rỏ)*

Nhẹ *(Nặng 3kg500, cao 6 phân tây)*

DÙNG ĐI ĐƯỜNG RẤT TIỆN — CÓ BẢO-ĐẢM MỘT NĂM

Hỏi tại: **SOCOA** — 145, Rue Paul Bert **HUẾ**

NHÀ THUỐC VÕ - VĂN - VÂN

DANH TIẾNG NHỨT ĐÔNG-PHÁP !!!

HO! HO! con nít ho, người lớn ho, đàn ông ho, đàn bà ho mà chỉ dùng một thứ thuốc thì chẳng những thiệt hại cho người bịnh mà còn phải « tiền mất tật mang » là khác nữa. Ông VÕ-VĂN-VÂN, đồng-bào đã từng nghe danh tiếng có phát minh sáu thứ thuốc ho rất hiệu nghiệm, phù hạp với chứng bịnh từng người:

NHI KHOA CHỈ KHÁI TÁN. — Trị ho con nít.

BỒ PHẾ CHỈ KHÁI TÁN. — Bất luận đàn ông hay đàn bà vì tim yếu, phổi nóng, ho từ mười ngày sắp xuống.

PHỤ KHOA ĐIỀU HUYẾT CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn bà hoặc kinh huyết không đều, hoặc bởi hậu sản mà ho.

NAM KHOA BỒ KHÍ CHỈ KHÁI HOÀN. — Trị về đàn ông ho, tỳ phế khí suy mà sanh ra ho.

LỤC LONG THANH PHẾ HOÀN. — Trị các chứng phổi khô, rang tức ngực, ho không đàm.

ĐÔNG GIAO BÁC BỬU HOÀN. — Trị các chứng ho ra máu, thổ huyết, lạc huyết, ho máu vương theo đàm.

Sáu thứ thuốc ho kể trên đây, nếu chứng ho nào uống theo thuốc nấy thì bịnh ho hết dứt, sức lực trở lại như xưa.

VÕ-VĂN-VÂN

Tổng-cuộc — Thủ-dầu-một

Các chi cuộc: HUẾ — TOURANE — QUINHON — SAIGON — HANOI — HAIPHONG — và trên 2000 đại-lý.

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-hành lần thứ I, về năm 1937, cả thảy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 série: Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi série 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau nầy:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS:

1	lot	6.000$	6.000$
1	»	4.000.	4.000
10	»	1.000.	10.000
100	»	100.	10.000
600	»	50.	30.000
6.000	»	10.	60.000
6.712	lots		120.000$

Liền sau khi xổ série Trung-kỳ sẽ xổ 5 số lớn:

1	lot	100.000$
1	»	40.000
1	»	20.000
2	»	10.000

Vé nầy đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$80

Nhà thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

Lời than phiền của tù phạm ở lao Quinhơn

Bổn báo nhận được bài lai cảo dưới này trích đăng đại đoạn, cũng cho nhà đương cuộc rộng xét cho bọn người ngắn cổ kia.

L. T. S

Từ năm ngoái, vì công tác ở thành phố Qui-nhơn nhiều, các tỉnh Nghệ, Tĩnh, Thanh-hóa và Quảng-ngãi có gởi vào một số tù độ 200 để làm việc. Đời tù thì khốn khổ đã đành, nhưng chế độ trong lao cũng nặng việc nặng nề, nên họ có lời than phiền.

Công việc làm:

1) Làm lâu ngủ mát ở Gành-Ráng cách nhà lao hơn 4 cây số. Đi thật sớm; Tới nơi, làm việc nặng nhọc, trưa ở lại thiếu chỗ nghỉ ngơi, đến tối về đến lao ăn cơm thì đã quá 7 giờ.

2) Trồng dương liễu ở Xuân-quang, Văn-quang, cách nhà lao trên 5 cây số. Cũng phải đi sớm, về tối.

3. Đẩy xe cát lấp vũng ở Lò Bò, trong thành phố. Trời nắng cát nóng như đất, họ tù phải đẩy xe chân không, té đổ xuống đồ mà còn bị đánh.

Cách ăn mặc trong lao

1) Ăn uống. — Chủ thầu lãnh giá hạ, hay gì ở vật giá lên cao, cho tù ăn uống rất tồi tàn. Nhiều bữa cơm hẩm, cá khô mục, mà không dám kêu ca, vì kêu ca sẽ bị coi là cường đầu.

2) Ăn quần. — Nhứt thiết chỉ phát một bộ quần áo cho mỗi người, không có đồ thay đổi.

Mong nhà đương cuộc cùng quan trên soi xét mọi khổ nói trên mà đối đãi rộng rãi cho chúng nó lòng vui sống trước khi đợi ơn ân xá về mãn hạn.

Thân nhân

BÀ MALATERRE SELLIER ĐÃ TỚI HANOI

Bà là phái viên của hội Quốc-liên, và Bộ Thuộc-địa phái sang Đông-dương điều tra về nhi đồng và cách sanh hoạt của phụ nữ đã tới Hanoi và Bà có qua Vân-nam đến 15, 4 lại trở về Hanoi.

Vẫn cứ điều tra luôn!

KHO CHUYỆN

Hôm 31 Mars, một cậu trai độ 25, 26 tuổi, bận âu phục rất bảnh, tự xưng là giáo sư khiêu vũ, giả tới thuê một gian nhà của hiệu Tin sil ở Lao kay (Bắc kỳ) rồi gạt người bồi dịch một cái đồng hồ đeo tay và mấy đồng bạc, đi mất!

Bảnh! cũng như trăm ngàn cái bảnh, cấu ở gạt người khác, vậy mà làm bộ xoàng vì cái vẻ luôn!

Ngoài mấy chuyến xe thường có, sở xe lửa đã định kể từ 27 Mars đến 15 Mai hằng ngày có chiếc xe suốt chạy Hanoi vào Dalat và Dalat ra Hanoi.

Chuyến Hanoi đi vô lúc 15 giờ 45, đến 8 giờ 22 phút sáng hôm sau đến Dalat; chuyến Dalat đi ra lúc 19 giờ 45 đến 1 giờ 25 phút hôm sau nữa đến Hanoi.

Hôm vừa rồi, bà Hoàng thị Nhung, 24 tuổi, vợ một công chức ở Vinh, đáp xe hỏa ra Hanoi, có mang một chiếc va ly đựng quần áo, các quà bánh, với một chiếc ví tay trong có ngót 20$

Tàu đi được nửa đường, có một mụ đàn bà trạc tứ tuần, ăn mặc lịch sự, sấn vào nói chuyện với bà Nhung. Trong lúc hai người chuyện trò đằm thắm, mụ kia mời bà Nhung ăn miếng trầu. Từ đấy, bà Nhung bị mê. Xe hỏa đến ga Thường tín, bà Nhung còn hơi tỉnh thấy mụ đàn bà xuống ga ấy.

Về đến ga Hanoi, thì xuống tàu, bà Nhung mới tỉnh hẳn, và nhớ ra bà ta có mang chiếc va ly và chiếc ví tay nữa, bây giờ mới rõ mình bị bùa mê, bèn đi trình sở Mật thám. (Đông Pháp)

Ghê cho cái nạn bùa mê! Ai đi đường nên để ý, kẻo bị mắc lừa thì khổ.

Mấy tiếng «Pronom» (thay cho tiếng nom) đặc biệt trong tiếng Việt-nam ta

Ai đã học Pháp-văn cũng biết tiếng Pháp có phân ra mấy loại rất rõ ràng, ở trong có tiếng «nom» (tên) và tiếng thay cho tiếng «nom» là «pronom», như: il elle le la les leur, qui dont v. v.

Tiếng «pronom» ấy để thay cho tiếng «nom», như nói chuyện thầy chánh X. thì tiếng «Thầy chánh X.» chỉ nói lần đầu, rồi sau chỉ dùng tiếng «pronom» (il, qui). Dùng tiếng thay ấy thì khỏi lặp đi lặp lại tiếng «thầy chánh X.» cùng «thầy ấy» mà câu nói được gọn gàng.

Tiếng Annam ta vẫn có những tiếng «pronom» ấy, theo tập quán lưu truyền xưa nay, ở trong có phân biệt thân sơ có tiếng dùng riêng, lược kể ít tiếng để cung cho các nhà lưu tâm đến nền quốc văn nghiệm xét.

1) Đối với kẻ ngang mình và kẻ dưới mình, hay dùng chung tiếng: nó, va, hắn, y, (số ít), chúng, họ, nẫu, (số nhiều), tiếng ấy có ý xem thường mà hay dùng nhứt là tiếng nó cùng chúng nó

2 Đối với người ngang mình và trên mình ở ý kính nể và lịch sự hay dùng tiếng «ngài» (tiếng này dùng cả khi có mặt và khi vắng mặt)

3) Đối với gia đình thân quyến, cái này thì có nhiều tiếng chỉ theo tiếng «nom» mà trại một tý (dùng dấu hỏi) để thay, cái tiếng này rõ là tiếng «đặc biệt» của người Nam ta mà cả hoàn cầu không đâu có cách nói ấy, như:

Ông thì thay ra ổng.
Anh thì thay ra ảnh.
Chị thì thay ra chỉ.
Cô thì thay ra cổ.
Dì thì thay ra dỉ
Cậu thì thay ra cẩu.
Mợ thì thay ra mở.
Thầy thì thay ra thẩy.

(Trừ một vài tiếng không thông nhau như «bác, thím, chú» v. v.

Ví dụ nói anh X. đi Saigon vài tháng nay, tôi mới được thơ ảnh gởi về, ảnh nói ở trong làm ăn cũng khó v. v.

Cái tiếng pronom «trại» dấu hỏi này, không rõ trong Nam ngoài Bắc có dùng không? chớ ở Trung-kỳ thì thông dụng luôn.

X. T.

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Một cuộc diễn thuyết tại viện Dân-biểu

9 giờ tối 12 Avril tại viện Dân-biểu, hội Quảng tri có tổ chức một cuộc diễn thuyết. Diễn giả là ông Thạc-sĩ Valençot hiệu trưởng trường Trung-học Pétrus Ký ở Saigon. Diễn giả nói về nhà thi sĩ Pháp Henry de Régnier vừa qua đời cách đây một năm. Henry de Régnier chết, là nước Pháp mất một nhà đại văn hào mà người ta rất yêu mến.

Các cụ Thượng ta và các quan chức Tây Nam và các nhà trí thức và học sinh đến nghe rất đông. Quan thượng Phạm-Quỳnh chủ tọa cuộc diễn thuyết này, có giới thiệu diễn giả và nói qua về nhà thi sĩ Régnier.

P. V.

Quét vôi, một người thợ té thang

Lúc 4 giờ chiều 13 Avril này, một người thợ quét vôi, leo lên cái thang trước cửa Ngự tiền văn-phòng để quét, vì thang yếu bị ngã té nhào từ trên cao xuống; có dâu may là người thợ ấy té lên trên một chiếc xe tay đỗ dưới đó, xe hư, người thợ chỉ bị trầy tay, nhưng cũng sảng hồn.

X. V.

THANH-HÓA

Lời than phiền của dân xâu

Hôm 23 tháng 2 ta, ký giả đi qua làng Loan-linh-nội (Thiệu-hóa), thấy mấy người nằm xít nhau than van về chuyện đắp đường. Hỏi, một người trong đám ấy trả lời: «Hồi đầu tháng 2 ta, có tờ thông sức tất cả những làng trong ba tổng (Thừ-cốc, Vật-vật, Phù-chẩn) biết rằng năm ngoái dân ba tổng bị mất mùa, nay sẽ trích tiền sưu tỉnh hàng tỉnh cho dân vay, và có sức hưng công đại chẩn để đắp con đường từ làng Cao-phả, tổng Thừ-cốc tới phủ Thiệu-hóa, đường dài 12 cây số, số bạc đắp con đường ấy là 3000$.

«Ngày 20 tháng 2 ta, có trát sức đi đắp đường, dân các làng (về tổng Thừ-cốc) đều tuân sức tới phần đất để đắp. Khi đó các Tổng, Lý hiểu cho dân phu: «Phải đắp xong một đoạn đường này, rồi 6, 7 ngày nữa, quan trên sẽ phát tiền công cho»

«Dân phu đồng thanh yêu cầu xin phát tiền từng ngày một để lấy mà ăn mới đắp được, nhưng các Tổng, Lý không nghe. Dân vẫn vui lòng làm xâu song vì bụng đói không có sức làm, họ cầm cuốc đứng lâm bầm mà than van. Khi đó có 5, 6 thầy Lý biết tình đói khổ của dân, cùng nhau làm đơn kêu quan Phủ, nhưng quan bác đơn mà tuyên ngôn rằng: «chỉ có mấy làng chúng bay đói mà thôi sao!». Mấy thầy Lý phải tất ngặt ra về. Hiện dân các làng đã làm giấy kêu tỉnh Tòa phát công ngày một để có ăn mà làm con đường 12 cây số...».

Nhà nước đã hưng công đại chẩn, tức là có lòng thương đến dân đói thì có phát công sớm cho dân được ăn no làm việc, không hơn để dân đói mà làm việc không nổi sao!

Tưởng quan trên nên xét lời than phiền của họ.

X. M. T. Lai cảo

VINH

Tiền ấy ở đâu?

Giáp Yên-lạc, thuộc phố Đệ-nhất, từ ngày lập điều lệ, khoản mục, trông có vẻ nghiêm chỉnh. Nhưng trong đó có bọn Cửu Phả, Dị-Tư, Cửu-Qui, Cửu-Anh, giáp trưởng văn vân... năm ngoái làm đơn tỉnh trội sổ dân thêm 40$60, bị kiện, việc chưa xử xong, thì ra giêng đây, được chung làm điếm với các giáp, chia được đến 75$00. Giáp nào cũng lãnh về, xây tường, làm sửa sâm kiện, mua tế khí cả rồi, chỉ riêng giáp Yên-lạc, thì số bạc ấy biến đi đâu, đến nay chưa thấy!

Tam yên

Cất các mả vô chủ vào nghĩa địa

Ở thành phố Vinh, mới đây phố trưởng phố Đệ-nhất cất 4 6 ngôi mộ vô chủ đưa an táng tại Nghĩa-địa Tập-phúc, và khuyến làm chay đàn, tạm đất ruộng, gởi lại nhà chùa làm phúc. Một việc làm phúc có thực sự.

Văn phả

NGHỆ-AN

Chức việc bị án đồ bác

Hôm 3 Avril, tòa án sơ cấp huyện Thanh chương đã tuyên án một tụi con bạc cả thảy 7 người ở tổng Xuân lâm, huyện Thanh chương. Trong số 7 con bạc này có Nguyễn-đăng-Nhân chánh tổng Xuân lâm bị phạt tiền 3$; Cao-doãn-Cương lý trưởng làng Nguyệt-Bông bị phạt tiền 2$10, và Đặng-Lữ hương bản làng Nguyệt Bông cùng 4 người dân là Đặng-Thảo, Lê-Viên, Nguyễn-Biểng và Lê-Bằng.

Lũ con bạc này tụ họp đánh tại nhà lý trưởng Nguyệt bông Cao doãn Cương đêm hôm 25 Mars bị 2 người lính lệ và 2 tên lính giản ở huyện bắt được.

Kỳ này ở hạt Thanh chương dọc theo hai bên mé sông, các con bạc tụ họp gần khắp hết các làng mà thịnh hành nhất là 2 tổng ở về huyện Xuân lâm và Võ liệt.

Hay là các con bạc cũng noi gương các thầy tổng lý? Mong quan địa phương lưu ý.

Dân nguyện

HÀ-TỊNH

Dịch trâu bò

Hiện nay tại làng Lạc-thiện, Đông-khê thuộc tổng Văn-lâm, phủ Đức-thọ, trâu bò cảm tả và chết nhiều: như ông Hương-Luyện có 3 con trâu đã chết hai, còn một con nữa cũng bỏ ăn. Mong sở thú y lưu tâm có thuốc gì trừ dịch ấy cho.

DÂN CÀY

QUẢNG-BÌNH

Chuyện đảo vũ (cầu mưa)

Gần đây bị cái nạn trời hạn, ngày 2 tháng 2 ta (14 3-37), tại đình làng Xuân-đạo (Quảng-ninh), xôn xao về chuyện rước thần cầu mưa. Theo lối cổ mấy đời, lý hương trầu thiết nghi lễ, đọc mấy bài văn cầu mưa của người xưa đã làm sẵn. Đảo từ mồng 2 đến 5 không mưa; chủ tế o (Cửu phẩm Ng. Tạo) xin đảo thêm 3 ngày, đến mồng 7 cũng không thấy mưa, y xin thôi. Làng nhóm lại bàn, không ai làm chủ, mới bày ra cách xin keo, ai xin được 3 keo luôn, thì làm chủ đảo. Cửu phẩm Trần-thúc-Diệm được làm chủ đảo, đảo từ mồng 8 đến mồng 10 cũng vô hiệu, làng đã làm lễ triệt đảo và trả lư hương về các miếu. Cầu mưa trong 9 ngày đó, làng mất 80 quan tiền mà không được một hột mưa!

Tưởng là yên chuyện, dân khỏi phiền lụy nữa. Ai hay sau triệt đảo rồi, ngày 13, trời đổ mưa xuống, hứng được một ang nước. Sáng ngày 14, mấy vị quan sắc làng ra đình nhóm trà lễ tạ đảo, viết tờ lạc nguyện, trong có câu: 快三日中資莫... [illegible] 文多少... 以表[illegible]. Nghĩa là sau 3 ngày được thấu ứng nghiệm, vui cùng tiền để tạ cúng. Ở ấy ấy viết thành, giao hương mục Trần-Phước đi các nhà điền bộ để cúng thêm, cộng được 122 quan. Ngày 19 tháng ấy đi giết bò làm xôi để cúng tạ. Đời khoa học này mà có sự cầu mưa cúng tạ như trên, tưởng trời cũng bật cười!

Dân

QUẢNG-NAM

Lại lôi thôi về vấn đề tư ích!

Về phần 5 ngày tư ích, mấy lâu nhân dân đã nộp thục hết một ngày là 0$20 (và học phí và tiền thay phu chánh phủ tổng) còn 4 ngày lưu hương, thì nhân dân thường bị bắt đem làm nơi sửa cao nước độc vất vả cực nhọc. Lời kêu ca ấy đã thấu tai quan trên, nên vừa rồi quan Khâm-sứ có tờ thông tư cho các tỉnh tòa, phải nghiêm cấm không được bắt dân tư ích ra làm xa.

Riêng về hạt Duy-xuyên thì ngày 8-12-36 có trát phủ sức cho tổng lý phải thâu trước tư ích năm 1937 mỗi ngày là 0$15; nhân dân chẳng rõ số bạc ấy đem làm việc gì. Đến ngày 27 Mars vừa rồi, quan lại sức tổng lý đến hiểu: Làng nào có đường tỉnh lộ đi ngang qua, thì phải đem dân tư ích ra tu bổ, do nha phủ đốc sức; còn làng nào không có đường tỉnh lộ thì phải nộp mỗi ngày là 0$15. Rồi quan bỏ giấy ra, bắt tổng lý phải ký thuận nguyện. Lúc đó có lý trưởng Thi Tây là Nguyễn-Tuần lại bẩm quan rằng: «Tờ thông tư quan Khâm nói thế, mà nay quan lại bắt buộc ký... sợ dân kêu ca, con không dám ký» Quan nổi giận quở, Lý Tuần sợ, cũng phải thuận ký.

Vấn đề tư ích làm chuyện lôi thôi!

Rể chuyện

Lý trưởng nhũng lạm

Làng Xuân-đông, tổng Xuân-phú, huyện Quế-sơn, Lý trưởng Huỳnh-Sỏ, làm việc đã 23 năm, nhiều điều nhũng lạm:

Năm Bảo-đại thứ 10, thâu thuế đinh mỗi người dân 2$40, y thâu tất cả một trăm dân, đem lên nha nộp; tháng sau, nhà nước có trả lại mỗi người là 0$20, mà y tiêu riêng, chẳng trả lại cho dân. Năm Bảo-đại 11, y thâu thuế tại nhà và chứa cờ bạc, đến kỳ nộp, thiếu bạc, y thu thêm của dân (vì nhiều người nộp mà y không cho biên lai nên phải chịu)

Năm Bảo-đại 12, tháng giêng, có đám kỳ Tiền-Hiền, có tiền làng 10$ năm lẻ, y tiêu tiền đâu hết chỉ còn 3$, cũng qua loa. Dân hỏi, y cũng làm lơ.

Dân làng rất bất mãn cho bác lý nhũng lạm đó.

Dân

QUẢNG-NGÃI

Về chuyện lý trưởng bãi dịch và gia lưu

«Tiếng dân» số 1020 ra ngày 23 3 37, có đăng cái tin: Hai-Nam làm lý trưởng làng Phước-lộc (Tư nghĩa) đã 12 năm (số trước đăng lộn là 22 năm), cũng cho là Hai-Nữ làm đại hào mục nắm cả quyền làng, tiêu tiền 4 mẫu hoa điền, sách nhiễu tiền bộ trong nhập khai lập tam bộ, cùng đã xin đơn thôi dịch mà mưu gia lưu v. v... Nay được thơ của lý trưởng ấy gởi lại nói ông Hai-Nữ không làm đại hào mục; 4 mẫu hoa điền cho nhiều người thuê mà mấy năm trời họ bỏ hoang không lấy chi trả; việc khai lập tam bộ thì cho là nói không chính đáng, nên không trả lời. Đến năm nay xin quan cho thôi, mà viên chức trong làng xin gia lưu.

Trên là trích đại đoạn theo thơ của lý trưởng, nhưng nói viên chức đã bàn gia lưu mà có việc phủ tổng và làng lấy tờ tình nguyện cử lý trưởng, có mấy người xin ứng cử, quan đã dạy làm bản khai tại phủ thì lời dị nghị kia vẫn có.

T. D.

Bị bắt không ngờ

Phạm-Mỹ quán làng Ngọc-thạch ngụ làng Hòa-bân, tổng Tịnh-châu, phủ Sơn-tịnh, năm 1930, bị án 7 năm đày đi Banméthuột, năm kia được tha về, chăm nghề nấu gạch sanh nhai. Năm ngoái y có xin phép, được đi lại làm ăn về chuyện nấu gạch tại sở điền linh tây do ông Tr. thầu, tại phủ Quảng-ngãi. Ngày 23 và 26 2-37, y cùng anh em ký đơn đến xin quan Công-sứ và quan Chánh liêm phóng Quảng-ngãi để tổ chức cuộc đón rước đại sứ Godart, được quan trên cho phép, không xảy ra việc gì.

Lúc 9 giờ sớm ngày 31 3-37, Phạm-Mỹ có ghé vào nhà ông Đạnh-quang-Ba ở Chánh lộ, để hỏi tin mấy tờ báo bị cấm cho biết. Còn đương câu chuyện, thì có lính tòa Liêm-phóng tới bắt. Mỹ giải về sở giam, chưa rõ vì cớ gì!

P. V.

PHÚ-YÊN

Tình tệ trong làng

Làng Vinh phú (Tuy hòa) lý hương chuyên quyền, nhiều điều tình tệ, xin kể vài việc:

1) Ngày tháng 11 năm ngoái, Hương bộ Bút xin thôi dịch, thì mấy bác tộc biểu và

(Xem qua trang 4 cột 5)

DOCTEUR BỬU-HIỆP
80, Rue Gia-Hội -:- HUẾ

Phòng khám bệnh.
Phòng thí nghiệm: thử nước tiểu, đàm, máu, phân.
Nhà hộ sinh.

GIỜ KHÁM BỆNH:

Sáng	8 giờ đến 12 giờ	
chiều	3 » »	6 h 1/2
Chủ-nhật và ngày lễ 7 » »		11 giờ

Bệnh cần và để mời về nhà riêng ngày nào, giờ nào cũng được.

Lời bố cáo

Ông Y-sĩ TRƯƠNG-ĐÌNH-NGÔ ở Quinhơn có lời bố cáo cùng các thân chủ xa gần, lâu nay có lòng tin cậy đến ông, hay rằng: từ 1er Février 1937 ông không coi quảng bệnh viện của ông tại Quinhơn nữa, vì ông cần phải nghỉ trong ít lâu đặng sang Pháp khảo cứu về y khoa. Hiện nay bệnh viện đã giao cho em ông là Bác-sĩ TRƯƠNG-GIA-THỌ tốt nghiệp khoa vệ sinh và vi-trùng; cựu bác-sĩ đại y viện thành Lyon; trị đủ các chứng bệnh; chuyên môn: lỗ tai, lỗ mũi, cuống họng.

Vậy từ nay, các thân chủ có điều gì cần hỏi, xin do địa chỉ dưới đây:

Docteur TRƯƠNG-GIA-THỌ
Cabinet de consultation et Clinique Médicale
N° 15, 17, 19, 21 Rue Jules Ferry
QUINHON

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP-QUỐC LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — Số 162 — *Dịch-giả:* Nam-Sơn

Sa-tô Rờ-nô nói:

— Bạn An-be, bá tước là bạn thân của bạn, thế mà bạn dãi ngài như thế sao? Thưa bà bá tước, xin bà đừng tin lời An-be nói, ở Ba-ri hiện nay người ta chỉ xôn xao bàn luận về bá tước Mông-thế-tôn thôi. Bắt đầu bá tước đưa tặng bà Đăng-lát hai con ngựa giá trên ba chục nghìn quan cả; kế bá tước cứu bà Vinh pho khỏi chết; kế nữa tưởng như bá tước giựt được cái «cúp» đua ngựa. Trái với lời bạn An-be tôi cả quyết nói rằng hiện nay người ta chỉ xôn xao về bá tước và trong một tháng nữa người ta xôn xao vì bá tước hơn nữa, nếu bá tước cứ hành động như thế, mà có lẽ ngài hành động như thế mãi mãi.

An-be nói:

— Có lẽ; à, mà ai thuê cái phòng của Đại-sứ Nga trước?

Bà bá tước hỏi:

— Phòng nào?

— Phòng bằng đầu kia kìa, xem như mới sửa sang lại đẹp quá chừng.

Sa-tô Rờ-nô hỏi:

— Khi hồi có ai trong ấy không?

— Ở đâu?

— Trong cái phòng ấy.

Bà bá tước trả lời:

— Không, tôi không thấy ai cả.

Bà lại hỏi tiếp An-be về chuyện đua ngựa.

— Vậy anh chắc rằng chính bá tước Mông-thế-tôn đoạt được «cúp» đua ngựa, phải không?

— Tôi chắc lắm.

— Và ai gởi cái «cúp» ấy đến cho tôi?

— Cũng là ngài chớ ai nữa.

— Nhưng tôi có biết người đâu, tôi muốn trả lại quà.

— Không nên; nếu bà trả lại, thì rồi ngài sẽ gởi đến cho bà một cái «cúp» khác bằng ngọc cho mà coi; ấy là cách hành động của ngài, không nói năng gì được hết.

Khi ấy vừa nghe tiếng chuông báo sẽ bắt đầu diễn hồi thứ nhì trong bản tuồng. An-be và Sa-tô Rờ-nô đứng dậy cáo từ.

Bà bá tước hỏi An-be:

— Tôi sẽ được gặp lại anh không?

— Nếu bà cho phép, thì trong lúc nghỉ hát, tôi xin đến hầu bà.

Bà bá tước nói:

— Tôi xin nói cho hai anh biết tôi trú tại số nhà 22, đường «Ri-vô-li», và tối thứ bảy nào tôi cũng ở nhà chực tiếp các bạn...

Hai chàng thanh niên chào và bước ra.

Khi bước vào phòng hát, thì thấy bao nhiêu khán giả ngồi dưới phòng trống đều chầu mắt nhìn phía phòng riêng cũ của Đại-sứ Nga. Trong ấy một người đàn ông bận đồ đen, độ chừng ba mươi lăm, bốn mươi tuổi, cùng một người đàn bà bận y phục phương đông, vừa bước vào. Người đàn bà ấy đẹp hết chỗ nói, lại ăn bận cực kỳ sang.

An be bèn nói với Sa-tô Rờ-nô:

— Kìa bá tước Mông-thế-tôn và người đàn bà Gờ-rét của ngài.

An-be nói đúng, đấy là bá tước Mông-thế-tôn và Hay-đê.

Một lúc sau, thì bao nhiêu khán giả đều xây mặt nhìn về phía Hay-đê. Các bà, các cô ở trong các phòng riêng đều chồm mặt ra ngoài để xem cho rõ những vàng ngọc trên mình Hay-đê. Không ai để ý đến tài tứ đương diễn tuồng trên sân khấu Ô-bê-ra cả.

Lần này, bà Đăng-lát làm dấu bảo An-be đến lần nghỉ hát sau thì sang phòng bà cho bà hỏi chuyện. An-be tính dễ chịu, không khi nào bắt người khác chờ đợi mình, nên trên sân khấu bức màn vừa hạ, thì chàng đứng dậy đi ngay đến phòng của Tổng-trưởng Nội-vụ, tức là phòng bà Đăng lát ngồi.

Chàng chào bà và cô Đăng-lát rồi đưa tay bắt tay Đờ-bờ-ray.

Bà Đăng-lát tiếp chàng cách niềm nở, còn cô Đăng-lát thì với bộ mặt lãnh đạm thường của cô.

Đờ-bờ-ray nói với An-be:

— Bà hỏi tôi mãi về bá tước Mông-thế-tôn: ông ở đâu mà đến? rồi ông đi đâu?... Tôi không biết trả lời thế nào, nên tôi nói bướng: «xin hỏi An-be, vì An-be biết bá tước Mông-thế-tôn rõ lắm». Vì thế nên bà làm dấu gọi bạn đến đây.

Bà Đăng-lát nói:

— Lạ quá, có đến nửa triệu quan trong quĩ mật thám, thế mà không biết những chuyện như thế, bảo ai tin cho được!

Đờ-bờ-ray trả lời:

— Xin bà biết cho rằng nếu tôi có nửa triệu quan thì tôi cũng để dùng vào chuyện khác, hơn là để tìm biết về bá tước Mông-thế-tôn, vì ông ấy, theo con mắt của tôi, chỉ là một nhà triệu phú mà thôi, chớ không có giá trị gì hơn nữa; nhưng tôi đã viện đến bạn An-be, bà cứ hỏi bạn đi.

— Chỉ một nhà giàu thì tất không gởi cho tôi một cặp ngựa giá đến những ba chục nghìn phật lăng mỗi con, và trên tai hai con ngựa ấy còn gắng bốn viên ngọc đáng giá năm nghìn phật lăng mỗi viên.

An-be vừa cười vừa nói:

— Ngọc, tôi tưởng khi nào ngài cũng có sẵn trong túi áo và rải dọc đường như thằng Ba-xê rải hạt vậy.

Bà Đăng-lát nói:

— Có lẽ ngài tìm được cái mỏ vàng ngọc ở đâu đó; các anh biết chớ, ngài có khoản chi vô giới hạn nơi ông Đăng-lát?

An-be trả lời:

— Không, tôi không biết trước, nhưng phải vậy.

— Và ngài có nói với ông Đăng-lát rằng ngài định ở chơi Ba-ri trong một năm và định tiêu sáu triệu?

— Chắc đây là ông vua Bọt-xờ đi du lịch mà không cho ai biết.

Cô Đăng-lát nói:

— Ông Đờ-bờ-ray, ông có để ý đến người đàn bà không, đẹp lắm... đẹp lắm!

Đờ-bờ-ray trả lời:

— Có lẽ cô một mình cô xử với người đồng giống với mình một cách công bình như thế.

Nói đoạn Đờ-bờ-ray đưa kính viễn vọng lên mắt nhìn, rồi nói:

— Đẹp thật.

Cô Đăng-lát hỏi An-be:

— Anh An-be có biết người đàn bà ấy là ai không?

— Tôi chỉ biết qua loa như các điều khác về người bí mật ấy thôi. Người đàn bà ấy là người Gờ-rét.

— Đến ấy thì xem y phục người cũng đủ biết rồi...

— Tôi còn biết rằng người đờn hay lắm, vì một hôm tôi đến ăn tại nhà bá tước, tôi có nghe người đờn.

Bà Đăng-lát hỏi:

— Vậy bá tước của anh cũng tiếp khách?

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

Tin Thế-giới

(Tiếp theo trang 1)

VỀ VỤ NÉM BOM VÀO CHIẾC TAU « GARLAND » của ANH

Londres, 8 Avril. — Chính-phủ Anh cực lực phản kháng vụ chiếc tàu « Garland » của mình bị máy bay của loạn quân Tây-ban-nha ném bom. Các quan chức của loạn quân tỏ lòng ân hận và xin lỗi.

CUỘC NỘI LOẠN TÂY-BAN-NHA

Hendaye, 8-4. — Theo bản thông tin ở Salamanque, thì trên mặt trận Santander hai quân vẫn còn đánh nhau, và loạn quân cứ được thắng lợi ở Biscaye.

Ở miền Madrid quân chính-phủ đánh vào Barenilter, trên đường La Corogne nhưng bị đánh lui

Theo bản thông tin ở Valence thì trong miền Villahuerta có hơi yên ổn, nhưng quân chính phủ vẫn cứ tiến về phía Fuente Ovejuna.

Hendaye, 9 Avril — Hai bên đã đình chiến ở hai miền Pozuelo và Biscaye. Trái lại quân Chính-phủ hoạt động riết ở phía tây Madrid, chiếm nhà thương binh Carabanchel và tiến đến Casa-del-Campo, chiếm Cerro-de-Aldemovar.

80.000 THỢ Ở ĐAN-MẠCH ĐÒI BÃI CÔNG

Copenhague, 9 Avril — Có tin gần 80 000 thợ thuyền ở Đan mạch, làm trong các sở kim khí, tạo tác, nhà in, toan bãi công để yêu cầu tăng tiền công.

KHỦNG BỐ Ở NGA

Hiện nhà lao sở mật thám Lubianka ở Mạc-tư-Khoa đang đầy những tội nhân, và những tội nhân ấy đều là các tay gộc trong sở Mật-thám trước (như Yagoda là chủ sở Mật-thám trước).

STALINE ĐỀ PHÒNG RẤT CHẮC CHẮN

Staline đã đổi trọn đội binh hộ thân; đội binh này gồm lính nhiều nước, hiện nay đã bị giải tán và thay một đội khác gồm 300 người dân núi Caucase, lựa chọn rất kỹ lưỡng và từ rày về sau canh gát luôn ngày luôn đêm ở đền Kremlin.

Ba trăm quân ấy trong lúc còn làm việc canh gát thì không được xin nghỉ. Chúng không biết tiếng Nga và chỉ biết nói tiếng riêng của chúng nên khỏi sự giao thiệp với ai. Hai người bạn thiết của Staline là Dsorat và Antiên cả hai đều nguyên quán ở Tiflis, cai quản đội binh này.

GRATIS 1937

PRIX COURANT ILLUSTRÉ SÉRIES, COLLECTIONS, CATALOGUES, ALBUMS

Maison A. MAURY, fondée en 1880

PARIS — 6, Boulevard Montmartre, PARIS (2e)

PHÓNG - SỰ

Tôi làm ét Ô-tô

của Thanh - Sơn

(Tiếp theo số 1042)

Thứ nhất là chuyện con gái, của chuyện gì nó cũng đem ra làm câu đố. Năm dưới gầm xe, một đã nhớp như mọi ma, miệng thì thổ phào phào như rắn hổ giỏ, mà chuyện nó với thằng Ngữ vẫn nổ như bắp rang, dòn như cốm nếp, mà lại là chuyện con gái hết thảy. Nào cô gì bán guốc dưới chợ tay có cái sẹo bàn mõm nhưng có duyên, con mẹ gì bán dồ chả trên ga đã hai con rồi mà còn « trơn » ra phết, cô gì bán đậu hủ chân tay đi vòng kiềng nhưng cái miệng cười rất tình. Mỗi cô nó kể đến là một bài phê bình gay gắt. Rồi nó còn lôi những cái mà người ta thường gọi là tục tĩu, bẩn thỉu, gớm ghiếc ra nói nữa.

Tôi vào nằm ngả nó cũng nằm ôn những chuyện tình duyên « lăng mạng » của nó lại cho chúng tôi nghe. Nó đã có gan đi chơi quịt gái đĩ, nó đã bắt nhân tình với một con mẹ bán cháo lòng để ăn chịu tới tháng trả tiền, và nó đã, đã.... kiếp một con bé gánh nước đêm!

Thật thằng Năm đã hoàn toàn đổi khác.

Tôi thấy sự đổi thay ấy, tôi liền nghĩ tới câu nói hôm trước mà nay tôi cho là một câu nói thành thật do những ý nghĩ mà nó đã thực hành rồi thốt ra: « làm ét rồi có ngày sẽ thành du côn ». Thì cần gì mà còn phải có ngày nữa, thế chưa có thể gọi được là du côn ư? Chơi quịt gái đĩ, nhân ngãi hão với con mẹ bán cháo lòng để ăn cho dễ, hiếp gạt trẻ con, mà chưa phải là cử chỉ của bọn du côn ư? còn muốn gì nữa? Phải, còn cần phải cầm dao đón người ở chỗ vắng, dọa mà lấy tiền thì mới là du côn chính thức sao! Thì đã có sẵn những đức tính quí báu ấy, một ngày kia thằng Năm làm gì mà không phạm...? Ở ai sẽ ngăn cấm nó, ai sẽ bảo nó đừng thành du côn chính thức??. Tôi muốn hô lên một tiếng cho rõ to:

Ét ô-tô vạn, vạn, vạn tuế!!!

Tôi xin giới thiệu mấy bạn đồng nghiệp

Người làm ở hãng ô-tô con Thỏ, tính cả tôi, cả thảy chín người. Trong số ấy có hai bác tài, một « công tơ lơ » là em ruột ông chủ và sáu ét. Ông chủ đã chia ra làm hai « ê-kíp ». Cai quản chiếc xe mới sơn lại là « ê-kíp chúng tôi, gồm có bác Đoan, thằng Năm, thằng Ngữ, thằng Tam và tôi. Thằng Năm vì đã thạo nên ông chủ cất lên cho giữ chức « công-tơ-lơ » để coi sóc mọi việc trong xe, bán vé và thâu tiền.

Sau mấy ngày cùng ăn, cùng ngủ và cùng làm với nhau, tôi đã được biết cả bọn. Thì ra anh nào cũng có một cái dĩ vãng rất hơn người, vừa oái oăm, vừa ly kỳ, vừa... lãng mạn nữa. Thật trời đày vào kiếp làm ét ta trời đã rất chí công, rất hiền nhân tâm vậy!

Này bác tài Đoan và bác tài Chính là hai bác lão thành, được cả bọn kính trọng hơn hết. Bác tài thì trước kia cũng làm ét như chúng tôi bây giờ. Trong mười lăm năm trời, bác « tận tụy » với nghề làm ét. Bác « hơn người » ở chỗ không ăn bớt cơm chim. Vừa làm ét, vừa tập lái xe đã đi thi tài xế. Bác thi cả thảy tám lần mà suốt tám lần đều trượt vỏ chuối cả. Đến lần thứ chín thì bác « nhẵm mãi » quẳng đi bảy mươi lăm đồng bạc lễ mới đậu. Thế là bác thành tài xế từ đấy. Bác lái xe năm nay đã được sáu năm mà hai lần đưa xe xuống hố, ba lần đâm vào gốc cây, hay cột giây thép và một lần đâm một đứa bé chết tươi!

Còn bác tài Chính thì cái đời « niên thiếu » cũng hơi tương tự như của bác tài Đoan, nghĩa là cũng... xuất thân ở nghề làm ét lâu năm, rồi cũng thi tài xế, rồi cũng trượt vỏ chuối mấy khoa, rồi cũng « nhẵm mãi » quẳng mấy chục bạc, rồi cũng đậu sốp phơ. Nhưng bác này khi mới... bỏ thì vào lái xe cho một ông tây lục lộ nọ. Ấy, chính lúc bác ta cho tôi biết là bác làm với ông tây lục lộ, thì bác ta cười như nắc nẻ, rồi bác nói là bác có một tình duyên rất lí thú với bà..., nhưng bác hẹn sẽ kể cho nghe sau... Bác ta lái xe cho ông lục lộ được mấy tháng thì bị đuổi ra, rồi xin vào làm ở hãng ô-tô con Thỏ.

Tôi lại xin giới thiệu với các ngài ông « công-tơ-lơ » Tửu. Thiệt đúng với cái tên, mỗi ngày ông phải tiêu thụ hết một chai Nam đồng tích tửu, thì mới khỏi cãi lộn với người ta là một, khỏi buồn rầu như làm thơ không tìm ra vần là hai, khỏi gắt gỏng như một vị chủ nhiệm bị báo 5 là ba, và vân vân. Đối với ông thì những thằng cha nào viết sách luân lý nói rượu là thuốc độc, là những kẻ ngu nhất đời, đáng đem mà hành hình!

Lại còn bọn ét nữa. Thằng Năm và Tam thì các ngài đã biết qua rồi, xin miễn nhắc lại. Còn bọn kia là thằng Ngữ, thằng Bưu, thằng Cũng. Cái tên của chúng nó tôi tâm khúc khuỷu bấy nhiêu.

Ấy, tôi đã giới thiệu các đồng nghiệp của tôi. Các ngài nhắm mắt lại trong hai phút mà tưởng tượng đi. Các ngài sẽ thấy một bọn người... nên thơ lắm. Từ áo quần, đến mặt mũi, tay chân, đều bẩn thỉu. Cái làm cho các ngài dễ biết một thằng ét, nhất là cái mũ thì sứt nuốm và đứt quai, cái áo cánh bao giờ cũng hở ngực, và có mang guốc thì bao giờ cũng một chiếc bên Ngô, một chiếc bên Lào.

Chúng tôi cả bọn ăn ở với nhau rất bình đẳng. Ngoài hai bác tài và ông « công-tơ-lơ » Tửu, là những người có nhà riêng, chúng tôi chẳng phân biệt gì cả. Hôm mới vào còn lạ, nên chúng tôi còn gọi nhau bằng anh, tôi, ưu, moa rối rít, chứ mấy hôm sau thì chẳng thượng hạ gì, chúng tôi cứ mày, tao mà thôi, chỉ trừ thằng Tam là ít tuổi hơn cả bọn thì còn gọi chúng tôi bằng anh, nhưng tôi chắc chắn rằng: cái « anh » ấy rồi cũng chẳng lâu lắc gì sẽ bị dẫm.

(Còn nữa)

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 3)

hương lý đi khắp làng để bán cái giá chức Hương bộ ấy: ai muốn làm Hương bộ thì nào chè, nào rượu, nào tiền bạc, mặc sức. Tóc biếu Lý hương say sưa. Ngày tháng hai năm nay, Chánh tổng về sở Trương Mai làm hương bộ, mà Mai lại không phải là người mua chức Hương bộ kia, vì thế mấy bác hương bộ hụt, tốn tiền mà không được gì bị vợ thiếc cho.

3·) Làng chúng tôi gần ba trăm đinh tráng, không phải là hết người, mà bọn Lý Chước, Hương Hảo, Hương Ý, Hương Đạt, cứ ôm làm mãi, thành ra gà què ăn quẩn cối xay

Dân lấy làm bất mãn.

Dân

BÌNH - THUẬN

Khánh thành trường Sơ đẳng

4 giờ chiều ngày 22 tháng 3 ta vừa rồi, bảo lý làng Lại an, tổng Lại an, phủ Hàm thuận làm lễ khánh thành trường Sơ đẳng, có quan Công sứ, quan Tuần vũ, quan Kiểm học và ông dân biểu Ung văn Mân cùng tổng lý các làng dự lễ.

Sau khi làng đọc ủ ỏn văn, quan Công sứ đáp từ, Ngài nói:

Ngài hết sức vui lòng mở mang sự học, thanh niên là rường cột của xã hội...

Nghe thấy

PHAN-THIẾT

Cái ách giữa đàng!

Chỉ vì can bác lính, một người bị đánh chí tử!)

Trương Xưng (thợ mộc), nguyên quán làng Long hội, phủ Điện bàn, tỉnh Quảng nam, hiện nay vào làm ăn tại phường Phú trinh, bị một việc khổ sở như sau:

Nguyên ngày 19-3-37 Xưng làm tại sở lục lộ về, độ chừng 7 giờ tối ghé vào quán bà Ngự, tại rue de Huế (Phan thiết) mua thuốc, thấy mấy người lính khố xanh đỡ tào xáo tại quán ấy (đã ba hột). lại có một người đờn bà đứng coi vừa nói vừa cười, làm văng nước trầu nhằm tay áo người lính « mle 910, người lính này chưởi mắng rồi cởi áo ra hất giặt. Thấy vậy, Xưng can rằng: « đờn bà rủi lỡ, cậu mắng cũng đủ, nay cậu hiếu nó giặt thì nó giặt sao kịp bây giờ? »

Việc giữa đường, Xưng can một câu như vậy, cậu lính lại chưởi và đánh Xưng ba bốn bạt tai, rồi mấy cậu lính đương đỡ hột bên kia cũng áp lại đánh tụ bổ. Xưng chịu không nổi, thoát chạy ra đường lại bị thầy đội Trí ở trong nhà chạy ra đánh tiếp bốn năm bạt tai, Xưng nhào xuống, rồi lồm cồm dậy rán chạy về nhà; vợ Xưng sợ, đóng cửa lại, vừa thấy đội Trí và mấy cậu lính áp tới đạp cửa vô kéo Xưng ra đánh nữa! Khi đó vợ Xưng la tiếp cứu thì hai bốn người ta chạy tới, thấy lính đông quá, không ai dám vô chữa cả, rồi họ kéo Xưng vào đồn lính, khi vô đến bót gác, họ lại còng tay Xưng rồi đá Xưng quá cỡ. Ông Cò bảo nhở đi nhà thương. Lên nhà thương nằm 3 ngày, thấy thuốc có cho giấy bệnh, trong mình có 11 cái vít, ngực thì sưng lên và hộc cái chưa mất, hiện bây giờ ăn bệnh nằm tại nhà.

Qua ngày 25-3-37 vợ Xưng có làm một cái đơn kêu quan 6 âm binh ở đồn Phan thiết. Ngày 30-3-37 quan kêu lên bảo: « quan đã phạt tên lính số 910 tám ngày xem-đờ-bô lít rồi, mầy không bằng thì mầy kiện ở đâu thì kiện ». Ngày 2-4-37 vợ Xưng có kêu tại quan Công sứ, mong ơn ngài soi xét cho kẻ yếu được nhờ.

Biết rõ

Máy hát

DOUGLUS - VICTROLA

Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

Có trên 25 kiểu máy cực tối tân, giá thực hạ.

Có đủ hiệu dĩa hát Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu, Nhựt-bản, Lào, Cao miên, quí-ngài mua máy hát, hoặc dĩa hát, gởi Contre-Remboursement, khỏi chịu cước phí.

LE-VAN-TAI

Agent exclusif des Disques et Phonos

82, Rue Georges Guynemer

SAIGON

Bệnh Quỷ Thuốc Tiên

Xin các bạn mắc bệnh Lậu, hay Tim La mà các bạn đã uống đủ các thứ thuốc trong Nam ngoài Bắc mà bệnh vẫn không khỏi và rất hết nọc, thì xin uống ngay thuốc HOÀNG-VĂN-ẤP, 47, Ninh Xá, BẮC-NINH (Tonkin) thì bệnh nặng, hay nhập cốt nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rất hết nọc độc, người không mệt, không hại sinh dục. Thuốc Lậu 1$50, Tim-La 2$00, khi mua gửi ít tiền trước, còn lĩnh hóa giao ngân. Chứ bản hiệu không bắt chước như mọi người nói như thần, như thánh, vẽ hình vẽ ảnh, người có bệnh tin uống tiền mất bệnh còn, chứ thuốc của bản hiệu bỏ dùng thì thế nào cũng mau khỏi và rất hết mọi nọc độc, hễ có bệnh xin cứ tin dùng quá khảo rõ thuốc bản hiệu như thế nào.

Có bán LÊ-NAM HƯNG Phan-thiết - QUANG LỢI Chợ-Gồm Phù-Mỹ

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

... người có tới 80 người bị bệnh PHONG-TÍCH, làm khi bị bệnh mà không hiểu bệnh gì, ... bị dưới này sẽ rõ:

Cơm no, rượu say, vợi ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay, nên thọ bệnh, gọi là bệnh PHONG-TÍCH, không phải đau dạ-dày, không phải đau bụng kinh-niên.

Khi thọ bệnh: Thấy: đầy hơi, tức cổ, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng cứ bình bình, khi ăn uống xong rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, khi đau tương, đau sau trên vai, người thường ngáp ngắn, buồn bã chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bọng đầy. Chỉ một vài liều:

PHÒNG-TÍCH

THẦY-DƯỢC « CON CHIM »

Hay đỡ chậm hoặc khỏi ngay, không kể uống phạt gì, đàn bà có thai uống được.

Mỗi liều một hộp uống giá: 0p.30

Mỗi liều hai hộp uống giá: 0p.40

VÕ-ĐÌNH-TẤN

Ấn-độ Kim-tiền 1936

178 bis, Lachtray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vinh-Tường, 48, phố Gia-Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số Quảng-Cự;
NHATRANG: Kim-Anh, Librairie;
PHANTHIẾT: Lê Nam Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đông-Lập, Avenue Khải-Định;
QUANGNGAI: Chế-Hưng & Bảng-Vỹ;
SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Matra & Cataan;
VINH: Hà-thị-Lan Maison Sinh-Huy;
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Taifarte;
THAKHEK: Bác-Tiến Maison Nhật-Nhật-Tân;
LUANGPRABANG: Trần-văn-Chế, Entrepreneur

Các tỉnh khắp Trung-Nam Bắc có đại-lý.

SỰ BÍ MẬT CUA SỨC KHỎE...

Biết bao nhiêu bệnh sinh ra chỉ vì máu không được trong sạch hay không đủ chất bổ.

Máu sấu có rất nhiều chất độc, chạy qua khắp cả thân thể, tới đâu làm cho đau đấy. khó tiêu, đau đớn mình mẩy gân cốt, đau lưng thận, đau bàng quang, đau dạ giầy, đau tử cung đờn bà, bệnh đau ngoài da.

Máu không đủ chất bổ, làm cho người yếu đi, thân thể không có đủ sức khỏe để giữ cho vi trùng khỏi một ngày một nhiều thêm ra, sinh ra bao nhiêu bệnh tật.

Máu thật trong sạch và có rất nhiều chất bổ, đó là sự cần nhất để làm cho ta được khỏe mạnh. Phiền nỗi ngày nay ở trên đời lắm sự vui chơi, vì vậy mà hay nhọc mệt, thiếu máu, mà trong máu lại lắm chất độc. Chữa theo cách tự nhiên của tạo hóa, làm cho máu lại tươi tốt và bổ như trước. Không cần gì phải thuốc chế khó khăn cả.

Tạo Hoá đã sinh ra để cho nhân loại dùng đủ các thuốc hay, để tầm bổ máu sấu; hoặc vài thứ cỏ, hoặc vài thứ cây nhỏ, các thứ cây cỏ tốt nhất phần nhiều hay mọc ở khe các núi cao Alpes. Các thầy tu ở nhà dòng Chartreuse de Durbon ở xứ Dauphiné đã học kỹ các chất bổ ở cây cỏ đó, chế ra một thứ thuốc uống rất có tiếng kêu là thuốc nước sắc lá cây hiệu Chartreux de Durbon, thuốc chế bằng các chất bổ tự nhiên, kiến hiệu một cách lạ lùng. Hàng nghìn người khỏi bệnh, đủ biết là thuốc tốt.

Nếu các ngài thấy sự gì bất thường, thấy trong người nhọc mệt, nhất là vào lúc đổi mùa, xin dùng ngay thuốc Tisane des Chartreux de Durbon, chả bao lâu sẽ thấy máu tươi tốt chạy trong mạch làm thân thể mặt mũi nở nang hồng hào, người được khỏe mạnh hơn nhiều.

TISANE des CHARTREUX de DURBON

Thuốc uống - Thuốc bôi - Thuốc viên

Các hiệu bào chế.

Hỏi rõ thuốc và cách dùng:

Laboratoires J. BERTHIER à Grenoble

NHÂN-TẠO-HUYẾT

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG

Bổ-dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là cái được sĩ trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sởi, lở, ghẻ — Già cay yếu rĩ ít ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang đứng an-thai — Ở cữ đứng chóng dỡ da, mau trẻ lại tươi đẹp.

Một chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHÚ Ý

CỐ-TINH BỔ-THẬN

THẬN-HƯ — DI-TINH

CHUYÊN-TRỊ: Định-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi nó phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu nặng, cổ họng ráo, mỏi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng mị vân vân.... Dù nặng này, đã dùng đến thuốc này là được khỏi hẳn.

Một ve 1$50 — Nửa tá 8$00

Hai thứ thuốc này nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan nhất ANTONINI ban khen thuốc NHÂN-TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« .... Thuốc này lấy toàn tinh chất sáu mươi một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương-pháp bào-chế Thái- « tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi hai huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouges du sang) tươi tốt trong mạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN

« .... Thuốc này không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu « rất quí như SÂM một ong v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

Nº 114 — Hàng-Đồng — HANOI

Mùa rét, nên đề phòng bệnh ho và nên gìn giữ cái phổi

BỔ PHẾ THÁNH DƯỢC ĐẠI - QUANG

Trừ hết thảy các chứng bệnh ho, chẳng luận ho khan, ho ráo, ho có đờm, mới ho hay đã lâu, ho nặng hay nhẹ, uống thuốc này trong giây lát kiến hiệu, nhứt là phổi bị lạnh hay phổi ráo làm ho, dùng càng hay lắm.

Chai to giá 0$80 — Chai nhỏ giá 0$40

ĐẠI - QUANG - DƯỢC - PHÒNG

29, PHỐ HÀNG NGANG HANOI — Giây nói 805

Có Đại-lý khắp các tỉnh, các phủ huyện, các chợ, khắp trong xứ Đông-dương — Tiểu thuyết « Sư đầu quái hiệp » đã ra số 5, xin nhớ đón xem

Imprimerie TIẾNG-DÂN — HUẾ

Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG